

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Lốp sau (Dunlop) 42711-MLA-A02 HONDA REBEL 1100

Mã sản phẩm 42711MLAA02 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe REBEL 1100

Phụ tùng xe máy mã 42711MLAA02 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe REBEL 1100. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/lop-sau-dunlop-42711-mla-a02-honda-rebel-1100--42711MLAA02> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Lốp sau (Dunlop) 42711-MLA-A02 HONDA REBEL 1100



SKU	42711MLAA02
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm	REBEL 1100: 2022,2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	8.800.777đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	6,286,269đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	6,642,096đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	6,997,922đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	7,413,053đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	8,800,777đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 42711MLAA02 được xác nhận có mặt trong **2 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 40 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-40-catalogue-banh-xe-sau-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003640>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 40 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-40-catalogue-banh-xe-sau-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005232>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Lốp sau (120/80-16M/C 60P) (IRC) 42711-K01-904 HONDA SH 125, SH 150	42711K01904	1.292.840đ
Lốp sau (130/70-18 M/C 63H) (MRF) 42711-K0Z-901 HONDA	42711K0Z901	1.827.299đ
Lốp sau (CST) (100/90-10 56J) 42711-K12-902 HONDA LEAD 125	42711K12902	566.114đ
Lốp sau (100/90-10 56J) (IRC) 42711-K12-932 HONDA LEAD 125	42711K12932	614.550đ
Lốp sau (120/70-17M/C 58P) (IRC) 42711-K56-V02 HONDA WINNER, WINNER R	42711K56V02	1.176.794đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã `42711MLAA02`. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy* — `42711MLAA02`". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Lốp sau (Dunlop) 42711-MLA-A02 HONDA REBEL 1100 (42711MLAA02) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/lop-sau-dunlop-42711-mla-a02-honda-rebel-1100--42711MLAA02>

MLA (9th ed.):

"Lốp sau (Dunlop) 42711-MLA-A02 HONDA REBEL 1100 (42711MLAA02) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/lop-sau-dunlop-42711-mla-a02-honda-rebel-1100--42711MLAA02>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Lốp sau (Dunlop) 42711-MLA-A02 HONDA REBEL 1100 (42711MLAA02) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/lop-sau-dunlop-42711-mla-a02-honda-rebel-1100--42711MLAA02>.

Tài liệu này

Lốp sau (Dunlop) 42711-MLA-A02 HONDA REBEL 1100 (42711MLAA02) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.